

PHỤ LỤC 07

Bảng giá điều chỉnh đất ở thị trấn, đầu mối giao thông, trung tâm xã huyện Vĩnh Lợi - tỉnh Bạc Liêu

Đơn vị tính: 1000 đồng/m²

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
I	GIÁ ĐẤT Ở MỘT SỐ TUYẾN ĐƯỜNG CHÍNH TRONG HUYỆN					
1	Quốc lộ 1					
		Bắt đầu từ giáp ranh Sóc Trăng	Đến giáp ranh Sóc Trăng + 200m (cầu Nàng Rền)	1,100	1,340	
		Bắt đầu từ giáp ranh Sóc Trăng + 200m (cầu Nàng Rền)	Đến cầu Xa Bảo	1,300	1,500	
		Bắt đầu từ cầu Xa Bảo	Đến cách tim lộ tế Châu Thới 500m về hướng Sóc Trăng	1,600	1,800	
		Bắt đầu từ cách tim lộ tế Châu Thới 500m về hướng Sóc Trăng	Đến tim lộ tế Châu Thới	2,300	2,600	
		Bắt đầu từ tim lộ tế Châu Thới	Đến cầu Cái Dầy	3,000	3,500	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
		Bắt đầu từ giáp mé sông cầu Cái Dầy	Đến cổng Trường Lê Văn Đẩu	3,400	4,000	
		Bắt đầu từ cổng Trường Lê Văn Đẩu	Đến giáp đường lộ Xẻo Lá	4,200	4,500	
		Bắt đầu từ đường lộ Xẻo Lá	Đến cách ranh thành phố Bạc Liêu 400m	2,800	3,200	
		Bắt đầu từ cách ranh thành phố Bạc Liêu 400m	Đến giáp ranh thành phố Bạc Liêu	3,400	3,700	
2	(Giá đất QL1 trên đoạn đi qua Phường 7 đến hết Phường 8 tại Phụ lục số 1 - giá đất ở trên địa bàn thành phố Bạc Liêu)					
		Bắt đầu từ Cầu Sập (cầu Dàn Xây)	Đến ngã 3 Huy Liệu	2,400	3,400	
		Bắt đầu từ ngã 3 Huy Liệu	Đến ranh đất Trường Tiểu học Nguyễn Du	2,300	2,700	
		Bắt đầu từ ranh đất Trường Tiểu học Nguyễn Du	Đến cầu Cái Tràm	2,400	3,400	
3	Đường ven kênh xáng Bạc Liêu - Cà Mau bên Quốc lộ 1 (trừ các tuyến đường đã có giá)	Bắt đầu từ Cầu Sập	Đến cầu Cái Tràm (giáp ranh huyện Hòa Bình)	550	620	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
	Các tuyến lộ liên xã (trừ các tuyến đường đã có giá)					
4	Tỉnh lộ 976 (Hương lộ 6)	Bắt đầu từ giáp ranh thành phố Bạc Liêu	Cách ranh thành phố Bạc Liêu 200m	1,600	1,900	
		Bắt đầu từ cách ranh thành phố Bạc Liêu 200m	Đến hết ranh Công Văn hóa ấp Giá Tiểu	1,300	1,600	
		Bắt đầu từ hết ranh công văn hóa ấp Giá Tiểu	Đến giáp ranh xã Hưng Thành	1,000	1,340	
		Bắt đầu từ cống nước mặn	Đến hết ranh đất nhà bà Trần Thị Đúng	900	1,100	
5	Huyện lộ 28 (lộ Châu Hưng A - Hưng Thành)	Bắt đầu từ cầu Gia Hội	Đến hết ranh đất nhà bà Trần Hoàng Thư	1,100	1,340	
		Bắt đầu từ Quốc lộ 1	Đến cách Quốc lộ 1 500m	420	500	
		Bắt đầu từ cách Quốc lộ 1 500m	Đến Gia Hội (giáp đất bà Trần Thị Hoàng Thư)	350	390	
6	Lộ Cầu Sập - Ninh Quới - Ngan Dừa	Bắt đầu từ Quốc lộ 1	Đến Trạm Y tế xã Long Thạnh	700	800	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
		Bắt đầu từ Trạm Y tế xã Long Thạnh	Đến đường vào trụ sở mới xã Vĩnh Hưng	650	720	
		Bắt đầu từ đường vào trụ sở mới xã Vĩnh Hưng	Đến cầu 3 Phụng	1,000	1,200	
II	GIÁ ĐẤT Ở TẠI ĐẦU MỐI GIAO THÔNG VÀ KHU VỰC TRUNG TÂM XÃ					
II.1	XÃ CHÂU THỜI					
1	Đường đi Vĩnh Hưng	Bắt đầu từ Đền thờ Bác	Đến hết ranh đất nhà ông Phan Văn Nam	500	550	
2	Khu vực chợ	Bắt đầu từ cách UBND xã 300m về hướng QL1	Cách UBND xã 300m về hướng Đền thờ Bác	700	760	
3	Đường 19/5	Bắt đầu từ giáp ranh thị trấn Châu Hưng	Cách UBND xã 300m về hướng QL1	500	550	
		Cách UBND xã 300m về hướng Đền thờ Bác	Đến Đền thờ Bác	500	550	
4	Đường Bà Sen	Bắt đầu từ ranh đất nhà Ba Hui (cổng văn hóa)	Đến cầu Thanh niên	250	280	
5	Đường Trà Hắt	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Hiền	Đến cầu Trà Hắt	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
6	Đường ấp Trà Hát - Bàu Sen	Bắt đầu từ cầu Ba Cùm	Đến cầu Thợ Võ	250	280	
7	Đường Bà Chăng A - B1-B2	Bắt đầu từ ranh Trường Nguyễn Bình Khiêm	Đến cầu Thanh niên (giáp ranh xã Vĩnh Hưng)	250	280	
8	Đường Nhà Việc	Bắt đầu từ ranh đất nhà Sáu Miếu	Đến cầu Ba Cùm	250	280	
9	Đường Giồng Bướm A.B	Bắt đầu từ ranh đất nhà bà Thu	Đến cầu Dù Phịch	250	280	
10	Đường Giồng Bướm B	Bắt đầu từ ngã 3 Lung Sen	Đến cầu Xá Xính	250	280	
11	Đường Công Điền - Cai Điền	Bắt đầu từ cầu nhà ông Thọ	Đến trường học Cai Điền	250	280	
12	Đường Giồng Bướm A - Tràm 1	Bắt đầu từ cầu Bảy Sên	Đến hết ranh đất nhà ông Ngô Văn Việt (bà Kiều)	250	280	
13	Đường Cái Điền - Giồng Bướm A	Bắt đầu từ ranh đất Trường học Cai Điền	Đến cầu miếu Đá Trắng	250	280	
14	Đường Bà Chăng A - Bà Chăng B	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Lê Văn Oanh	Đến cầu ngã ba Trần Nghĩa	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
15	Đường B2 - Giồng Bướm B - Tràm 1	Bắt đầu từ cầu Thanh niên (giáp ranh xã Vĩnh Hưng)	Đến miếu Bà Tràm 1 (giáp ranh xã Long Thạnh)	250	280	
16	Đường Bà Sen - Bà Chăng A - Bà Chăng B	Bắt đầu từ cầu chữ Y	Đến cầu kênh Cùg	250	280	
17	Đường Bà Sen	Bắt đầu từ cầu Thợ Vỡ	Đến hết ranh đất nhà ông Việt	250	280	
18	Đường Bà Chăng B	Bắt đầu từ ranh trụ sở ấp Bà Chăng B	Đến hết ranh đất nhà ông Hai Thuận	250	280	
19	Đường Bà Chăng A	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Chiến	Đến Trường Nguyễn Bình Khiêm	250	280	
20	Đường Bà Chăng B	Bắt đầu từ cầu Thanh niên	Đến cầu Tư Nam	250	280	
21	Đường Xóm Lớn	Bắt đầu từ ranh nhà máy bà Chín Lẻo	Đến giáp ranh xã Long Thạnh	250	280	
22	Đường Công Điền - Nàng Rền	Bắt đầu từ cầu ông Lác	Đến miếu bà Nàng Rền	250	280	
23	Đường Giồng Bướm A	Bắt đầu từ ranh Trường Ngô Quang Nhã	Đến cầu ông Tuệ	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
24	Đường Lung Sen	Bắt đầu từ cầu ông An	Đến cầu ông Lợi (kính xáng)	250	280	
25	Đường kênh Thanh niên	Bắt đầu từ ranh Trường Nguyễn Bình Khiêm	Đến ấp B2 (nhà ông Phúc)	250	280	
26	Đường Trà Hát	Bắt đầu từ cầu Trà Hát	Đến hết ranh đất nhà bà Chợ	250	280	
27	Đường Cai Điều	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Lớn	Đến hết ranh đất nhà ông 6 Sáng	250	280	
28	Đường Bà Chăng A - B1	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông 6 Ngọc	Đến hết ranh đất nhà ông Út Hai	250	280	
29	Đường Nàng Rền - Cai Điều	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Mùi	Đến hết ranh đất nhà ông Đực	250	280	
30	Đường Bà Chăng A	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông An	Đến hết ranh đất nhà ông Xuân	250	280	
31	Đường Nhà Việc	Bắt đầu từ cầu nhà ông Tấu	Đến cầu nhà ông Dũng	250	280	
32	Đường Hàn Bần	Bắt đầu từ ranh Trường Tiểu học Châu Thới	Đến cầu nhà ông 6 Ngộ	250	280	
33	Tuyến Giồng Đé	Bắt đầu từ cầu nhà ông Tỏa	Đến giáp ranh ấp Công Điền	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
34	Tuyến ấp kênh - ấp 4B	Bắt đầu từ cầu Lung Sen	Đến hết ranh đất nhà ông Út Thêm	250	280	
35	Tuyến Bàu Sen - Bà Chăng A	Bắt đầu từ cầu bà Sanh	Đến hết ranh đất nhà ông Công	250	280	
36	Đường ấp Giồng Bướm A	Bắt đầu từ ranh nhà bà Hoa	Đến hết ranh đất nhà ông 7 Sên	250	280	
37	Đường ấp Giồng Bướm A	Bắt đầu từ ranh nhà ông 5 Đá	Đến hết ranh đất nhà ông Thủ	250	280	
38	Đường ấp Tràm 1	Bắt đầu từ ranh nhà ông Bộ	Đến hết ranh đất nhà bà Kim Hai	250	280	
39	Đường ấp Cai Điều	Bắt đầu từ ranh nhà ông Khanh	Đến cầu bà Lãng	250	280	
40	Đường ấp Bàu Sen	Bắt đầu từ ranh nhà ông Thanh	Đến hết ranh đất nhà ông Nghĩa	250	280	
41	Đường ấp Bàu Sen	Bắt đầu từ miếu Bà	Đến hết ranh đất nhà ông Đê	250	280	
42	Đường ấp Bàu Sen	Bắt đầu từ cầu ông Nam	Đến giáp Sóc Trăng	250	280	
43	Đường ấp Nhà Việc	Bắt đầu từ hết ranh đất nhà bà Sang	Đến hết ranh đất nhà ông Hiền	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
44	Đường ấp Xóm Lớn	Bắt đầu từ hết ranh đất nhà ông Hung	Đến hết ranh đất nhà ông Hường	250	280	
45	Đường ấp Giồng Bướm B	Bắt đầu từ cầu Lung Sen	Đến hết ranh đất nhà ông Thiên	250	280	
46	Đường ấp Nhà Việc	Bắt đầu từ cầu ông Dũng	Đến hết ranh đất nhà ông Bích	250	280	
		Bắt đầu từ cầu ông Nhiên	Đến hết ranh đất nhà ông Khoa	250	280	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Đáng	Đến hết ranh đất nhà ông Ngọc Tới	250	280	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà bà Sang	Đến hết ranh đất nhà ông Việt (giáp ấp Xóm Lớn)	250	280	
47	Đường Bàu Sen - Trà Hắt	Bắt đầu từ cầu bà Nga	Đến cầu ông Nghĩa	250	280	
48	Đường Bàu Sen	Bắt đầu từ cầu ông Sáng	Đến giáp tỉnh Sóc Trăng	250	280	
49	Đường Nhà Việc Xóm Lớn	Bắt đầu từ cầu ông Dũng	Đến hết ranh đất nhà ông Hung	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
50	Đường B1	Bắt đầu từ cầu ông Hai	Đến hết ranh đất Nhà Văn hóa ấp B1	250	280	
51	Đường Cai Điều - Công Điền	Bắt đầu từ cầu bà Lăng	Đến hết ranh đất nhà ông Khanh	250	280	
52	Đường Cai Điều	Bắt đầu từ cầu ông Nam	Đến hết ranh đất nhà ông út	250	280	
53	Đường ấp B2	Bắt đầu từ ranh đất nhà bà Hằng	Đến hết ranh đất nhà bà Minh	250	280	
54	Đường Giồng Bướm A	Bắt đầu từ bến xe xã Châu Thới	Đến cầu 7 Sên		280	Bổ sung
55	Đường Bà Chăng A	Bắt đầu từ nhà ông Lý Văn Ẽn	Đến cầu Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm (cũ)		500	Bổ sung
56	Đường Xóm Lớn	Bắt đầu từ cầu nhà ông Quân	Đến cầu nhà ông Ba Giò (ấp Nàng Rền)		280	Bổ sung
II.2	XÃ CHÂU HƯNG A					
1	Đường Trà Ban 2 - Nhà Dài A	Bắt đầu từ Quốc lộ 1	Đến hết ranh đất nhà Bảy An (đê bao Đông Nàng Rền)	300	340	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà Bảy An (Trà Ban 2)	Đến hết ranh đất nhà Năm Nai	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
2	Lộ Nhà Dài A - Công Điền	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Sáu Thượng	Đến hết ranh đất nhà ông Hai Hậu	250	280	
3	Lộ Nhà Dài B - Bàu Lớn	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Tư Nai	Đến hết ranh đất nhà ông Hai Thắng	250	280	
4	Lộ Chắc Đốt - cầu Sáu Sách	Bắt đầu từ cầu Thanh Tùng	Đến cầu nhà ông Sáu Sách (cổng 6 Sách)	250	280	
5	Lộ Trà Ban 2 - Quang Vinh	Bắt đầu từ Quốc lộ 1	Hết ranh đất nhà bà Út Liễu (Quang Vinh)	300	340	
6	Lộ Thông Lưu A	Bắt đầu từ cầu Tư Gia	Đến cầu Sáu Liễu	350	390	
		Bắt đầu từ lộ Châu Hưng A - Hưng Thành (cầu ông Tòng)	Đến giáp Thông Lưu B	250	280	
		Bắt đầu từ cầu Tư Gia	Đến hết ranh đất nhà ông Út Hoàng	250	280	
7	Đường Thanh Long	Đường Thanh Long	Đến hết ranh đất nhà ông Bảo	250	280	
		Bắt đầu từ cầu 10 Ty	Đến hết ranh đất nhà 10 Lớn	250	280	
		Bắt đầu từ cầu 10 Ty	Đến hết ranh đất nhà ông Quyền	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
8	Đường Thanh Long	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Bảy Tròn	Đập Năm Nguyên	250	280	
9	Lộ Châu Hưng A - Hưng Thành	Bắt đầu từ Trường Mẫu giáo Phong Lan	Đến cầu Nhà Dài A	500	550	
10	Lộ Trà Ban 2	Bắt đầu từ Quốc lộ 1 (cầu Nàng Rền)	Đến chùa Châu Quang	250	280	
		Bắt đầu từ Quốc lộ 1 (cầu Nàng Rền)	Đến hết ranh đất nhà Thạch Út	250	280	
		Bắt đầu từ cầu 6A	Đến trạm bơm kênh Tư Báo	250	280	
		Bắt đầu từ cầu 5 Điệp	Đến hết ranh đất nhà 4 Oai	250	280	
		Bắt đầu từ cầu ông Thượng	Đến hết ranh đất nhà ông Hết	250	280	
		Quốc lộ 1 (cầu Nàng Rền)	Đến giáp ranh Sóc Trăng (nhà bà Tám)	250	280	
		Bắt đầu từ cầu ông Thượng	Đến hết ranh đất nhà ông Oanh	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
11	Lộ Trà Ban 1	Bắt đầu từ Quốc lộ 1	Đến hết ranh đất nhà 8 Giang	250	280	
		Bắt đầu từ Quốc lộ 1 (nhà Tuấn Anh)	Đến hết ranh đất nhà ông Vui	250	280	
		Bắt đầu từ Quốc lộ 1 (miếu Thạch Thần)	Đến hết ranh đất nhà ông Hùng	250	280	
		Bắt đầu từ Quốc lộ 1 (cổng Trà Hát)	Đến kênh nội đồng	250	280	
		Bắt đầu từ Quốc lộ 1 (nhà 3 Sang)	Đến hết ranh đất nhà ông Lý Đức	250	280	
		Bắt đầu từ Quốc lộ 1 (nhà Ông Xuôi)	Đến hết ranh đất nhà ông Vinh	250	280	
		Bắt đầu từ Quốc lộ 1 (nhà Ông Ái)	Đến hết ranh đất nhà ông Út Em	250	280	
12	Lộ Hà Đức	Bắt đầu từ lộ Châu Hưng A - Hưng Thành (lộ xã)	Đến cầu 2 Cồn	250	280	
13	Lộ Hà Đức	Bắt đầu từ cầu ông Khanh	Đến hết ranh đất nhà ông 8 Quyền	250	280	
		Bắt đầu từ lộ Châu Hưng A - Hưng Thành (cầu 2 Kêu)	Đến hết ranh đất nhà bà Thúy	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
		Bắt đầu từ cầu Út Lê	Đến cầu 2 Bửu	250	280	
14	Lộ Nhà Dài A	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Hải	Đến cầu 5 Y	250	280	
15	Lộ Nhà Dài A	Bắt đầu từ lộ xã Châu Hưng A - Hưng Thành	Đến hết ranh đất nhà ông 7 Ích	250	280	
		Bắt đầu từ cầu Nhà Dài A	Đến đê bao Đông Nàng Rền	250	280	
		Bắt đầu từ lộ Châu Hưng A - Hưng Thành (nhà Bích Trị)	Đến hết ranh đất nhà ông Cọp	250	280	
		Bắt đầu từ cầu 3 Chấn	Đến cầu 6 Sành	250	280	
		Bắt đầu từ cầu Vũ Hoàng	Đường 3 Tình	250	280	
16	Đông Nàng Rền	Bắt đầu từ Quốc lộ 1	Đến cống 6 Sách	300	340	
17	Lộ Nhà Dài A - lộ Nhà Dài B	Bắt đầu từ cầu 5 Hồ	Đến cầu 4 Hoàng	250	280	
		Bắt đầu từ lộ Châu Hưng A - Hưng Thành	Đến cầu ông Hồ	250	280	
18	Lộ Nhà Dài B	Bắt đầu từ ranh nhà ông Hai Hậu	Đến hết ranh đất nhà ông Nhanh	250	280	
		Bắt đầu từ lộ Châu Hưng A - Hưng Thành	Đến cầu Nhà Dài B	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
19	Lộ Chắc Đốt	Bắt đầu từ cầu 5 Lắm	Đến hết ranh đất nhà ông Phụng	250	280	
		Bắt đầu từ cầu 3 Triều	Đến hết ranh đất nhà ông Cường	250	280	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Minh	Đến hết ranh đất nhà 3 Xệ	250	280	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà 9 Tuấn	Đến hết ranh đất nhà bà Chênh	250	280	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà 9 Chủ	Đến giáp ranh thị trấn	250	280	
		Điểm Trường Tiểu học Chắc Đốt	Đến hết ranh đất nhà ông Tông	250	280	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Thiện	Đến hết ranh đất nhà ông 5 Thạch	250	280	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà Lâm	Đến cầu Thanh Long (6 Đê)	250	280	
		Bắt đầu từ lộ Châu Hưng A - Hưng Thành	Đến cầu 9 Tuấn	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
20	Lộ Thông Lưu A - Trà Ban 2	Bắt đầu từ lộ Châu Hưng A - Hưng Thành	Đến cầu 6A	250	280	
21	Lộ Hà Đức - Nhà Dài A	Bắt đầu từ cầu 5 Trường	Đến lộ Nhà Dài A	250	280	
22	Lộ Nhà Dài B - Chắc Đốt	Bắt đầu từ cầu 3 Triều	Đến cầu 7 Bưởi	250	280	
23	Lộ Nhà Dài B	Bắt đầu từ nhà bà Út Tích	Đến nhà ông 10 Vốn		280	Bổ sung
24	Lộ 10 Hương	Bắt đầu từ đê bao Đông Nàng Rền	Đến nhà ông Măng		280	Bổ sung
25	Lộ Nhà Dài B - Chắc Đốt	Bắt đầu từ nhà ông 9 Tuấn (Chắc Đốt)	Đến giáp nhà ông Văn		280	Bổ sung
II.3	THỊ TRẦN CHÂU HƯNG					
1	Đường Trương Thị Cương	Bắt đầu từ Quốc lộ 1	Đến cầu Thông Lưu B	600	650	
		Bắt đầu từ cầu Thông Lưu B	Đến cầu Mặc Đây	350	380	
		Bắt đầu từ cầu Mặc Đây	Đến cổng nhà thờ	320	350	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
2	Đường Trương Thị Cương (phía Nam kênh Cái Dầy - nhà thờ)	Bắt đầu từ ranh nhà ông 8 Hòa	Đến cầu ông Cha	300	360	
3	Đường Lê Thị Mạnh	Bắt đầu từ Quốc lộ 1	Đến hết ranh Trường Tiểu học Hoa Lư	1,200	1,400	
		Bắt đầu từ giáp Trường Tiểu học Hoa Lư	Đến cầu Sáu Thanh	800	880	
		Bắt đầu từ cầu Sáu Thanh	Đến hết ranh đất nhà ông Trọng	400	440	
4	Đường Lê Thị Mạnh (phía Nam kênh Tư Bal)	Bắt đầu từ Quốc lộ 1	Đến hết Khu nhà ở xã hội	500	550	
		Bắt đầu từ hết Khu nhà ở xã hội	Đến cầu 6 Thanh	400	440	
		Bắt đầu từ cầu 6 Thanh	Đến cầu Sơn Dương	300	340	
5	Đường 19/5	Bắt đầu từ Quốc lộ 1	Đến cầu Trường Yên	800	880	
		Bắt đầu từ cầu Trường Yên	Đến giáp ranh xã Châu Thới	600	670	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
6	Đường Huỳnh Thị Hoa	Bắt đầu từ Quốc lộ 1	Đến cầu ông Hải	1,000	1,150	
		Bắt đầu từ cầu ông Hải	Đến giáp ranh Phường 8	320	360	
7	Đường Mặc Đây - Bà Chăng	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông 6 Việt	Đến hết ranh đất nhà bà 2 Mèo	300	340	
8	Đường Mặc Đây - Bà Chăng (đường 10 Hưng)	Bắt đầu từ cầu 8 Đơ	Đến miếu Ông Tà	300	340	
9	Đường Tân Tạo	Bắt đầu từ Quốc lộ 1	Đến bãi rác	500	550	
		Bắt đầu từ lộ bãi rác	Đến lò hỏa táng	300	340	
		Bắt đầu từ cầu Công Tâm	Đến giáp bãi rác	300	340	
10	Đường Xéo Chích	Bắt đầu từ lộ tè ngoài	Đến cầu Xéo Chích cũ	650	720	
		Bắt đầu từ cầu Xéo Chích cũ	Đến lộ tè trong	300	340	
11	Đường Huỳnh Thị Ngó (cô Hai Ngó)	Bắt đầu từ Quốc lộ 1	Đến cầu chùa Giác Hoa	450	500	
12	Đường Xéo Chích	Bắt đầu từ cầu ông Triều	Đến cầu Trường Yên	700	780	
		Bắt đầu từ ranh nhà ông Quậy	Đến giáp ranh xã Châu Thới	300	340	
		Bắt đầu từ cống Bản	Đến hết ranh đất nhà ông Thông	300	340	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
13	Đường Cái Dầy (ngang nhà ông 5 Thành)	Bắt đầu từ ranh đất nhà kho bà Kiều	Đến hết ranh đất nhà Út Hết	300	340	
14	Đường Thông Lưu B (ngang nhà 2 Tuấn)	Bắt đầu từ cầu Thông Lưu 1	Đến giáp xã Châu Hưng A	280	310	
15	Đường Thông Lưu B	Bắt đầu từ cầu 6 Nghiêm	Đến ngã 3 lộ mới	280	310	
		Bắt đầu từ cầu Thông Lưu 1	Đến hết ranh đất nhà ông 5 Thọ	300	340	
		Bắt đầu từ cầu ông Tráng	Đến cầu 2 Lớn	300	340	
		Bắt đầu từ cầu 9 Nhiều	Đến hết ranh đất nhà 2 Tươi	300	340	
16	Đường Xẻo Lá (ngang nhà 6 Thanh)	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Khải	Đến cầu 7 Định	300	340	
17	Đường Xẻo Lá	Bắt đầu từ cầu 4 Mạnh	Đến hết ranh đất nhà 3 Miên	300	340	
18	Đường Xẻo Lá (ngang nhà ông Thọ)	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Sơn Dương	Đến hết ranh đất nhà ông 8 Sơn	300	340	
19	Đường Xẻo Lá (ngang nhà ông Chuông)	Bắt đầu từ điểm trường Xẻo Lá	Đến hết ranh đất nhà ông Diễm	300	340	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
20	Đường Xẻo Lá (ngang nhà ông Chính)	Bắt đầu từ ranh đất nhà Khương Em	Đến hết ranh đất nhà 4 Nghiêm	300	340	
21	Đường Xẻo Lá (ngang nhà ông Tiễn)	Bắt đầu từ ranh đất nhà bà Hòa	Đến hết ranh đất nhà ông Chiến	300	340	
22	Đường Xẻo Lá	Bắt đầu từ cầu ông 5 Lập	Đến hết ranh đất nhà Thạch Trắng	300	340	
23	Đường Xẻo Lá (ngang nhà ông Nhộn)	Bắt đầu từ cầu 5 Kiềm	Đến cầu bà Sáng	300	340	
24	Đường Mặc Đây (ngang nhà ông Mạnh)	Bắt đầu từ cầu ông Trường	Đến hết ranh đất nhà ông Yết	300	340	
25	Đường Mặc Đây (ngang nhà ông Dũng)	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông 7 Guôl	Đến giáp xã Châu Hưng A	300	340	
26	Đường Mặc Đây (ngang nhà ông 6 Chiên)	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Dẫn	Đến cầu ông Ngân	300	340	
27	Đường Mặc Đây	Bắt đầu từ cầu Mặc Đây	Đến giáp ranh xã Châu Hưng A	270	300	
28	Đường Mặc Đây	Bắt đầu từ cầu Mặc Đây	Đến hết ranh đất nhà ông Sương Dương	270	300	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
29	Đường Bà Chăng (ngang nhà ông Khải)	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Hà	Đến hết ranh đất nhà ông Dũ	280	310	
30	Đường Bà Chăng (Xalatel)	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Hà	Đến cầu Thanh niên	300	340	
31	Đường Bà Chăng (ngang nhà bà 9 Đò)	Bắt đầu từ cầu Thanh niên	Đến miếu Ông Tà	300	340	
32	Đường Bà Chăng (ngang nhà Chệt Nhíp)	Bắt đầu từ cầu Bà Chăng	Đến giáp ranh xã Châu Hưng A	300	340	
33	Đường nhà thờ (ngang nhà bà Điệp)	Bắt đầu từ cầu ông Cha	Đến giáp ranh xã Hưng Thành	350	390	
34	Đường Nhà Thờ (Châu Hưng A - Hưng Thành)	Bắt đầu từ cầu Thanh Tùng	Đến giáp ranh xã Hưng Thành	350	390	
		Bắt đầu từ lộ nhà thờ	Đến hết ranh đất nhà 6 Vinh	400	440	
35	Đường nhà thờ	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Tỷ	Đến hết ranh đất nhà ông Sơn	300	340	
36	Đường nhà thờ	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Hưng	Đến hết ranh đất nhà ông 6 Ga	300	340	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
37	Đường nhà thờ	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Tùng	Đến hết ranh đất nhà ông 3 kiên	300	340	
38	Khu dân cư Hoài Phong (đoạn chính) cách QL 30m	Bắt đầu từ Quốc lộ 1	Đến hết ranh đất nhà ông 2 Tính	600	670	
39	Khu dân cư Hoài Phong (các đoạn còn lại)	Bắt đầu từ đường nội bộ trong khu dân cư		400	440	
40	Khu dân cư Huy Thống	Bắt đầu từ đường nội bộ trong khu dân cư		400	440	
	Khu hành chính của huyện Vĩnh Lợi					
41	Đường Bùi Văn Viết	Đường Nguyễn Thị Dân	Đường Nguyễn Phúc Nguyên	2,000	3,000	
42	Đường Lê Thị Quý	Đường Bùi Văn Viết	Đường Nguyễn Phúc Nguyên	2,000	3,000	
43	Đường Võ Văn Kiệt	Quốc lộ 1	Giao đường Hoa Lư	2,000	3,000	
44	Đường Nguyễn Thị Tiên	Đường Ngô Quang Nhã	Đường Hoa Lư	2,000	3,000	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
45	Đường Ngô Quang Nhã	Đường Lê Thị Quý	Đường Nguyễn Thị Tiền	2,000	3,000	
46	Đường Nguyễn Phúc Nguyên	Đường Bùi Văn Viết	Đường số 17	2,000	3,000	
47	Đường Ngô Văn Ngộ	Đường Lê Thị Quý	Đường Nguyễn Thị Tiền	2,000	3,000	
48	Đường Hoa Lư	Đường 19/5	Đường Nguyễn Thị Dàn	2,000	3,000	
49	Đường Phạm Thị Chũ	Đường 19/5	Trung tâm y tế	2,000	3,000	
50	Đường Nguyễn Thị Dàn	Đường Bùi Văn Viết	Đường Hoa Lư	2,000	3,000	
51	Đường Tân Tạo	Quốc lộ 1	ấp Tân Tạo	2,000	3,000	
52	Đường Khu nhà ở xã hội Xẻo Lá	Các tuyến đường nội bộ trong Khu nhà ở xã hội			300	Bổ sung
53	Cuối đường Trương Thị Cương	Bắt đầu từ cầu Sơn Dương	Đến giáp ranh xã Hưng Hội		400	Bổ sung
II.4	XÃ HƯNG HỘI (khu vực trung tâm xã)					
1	Cù Lao - Cái Giá	Bắt đầu từ Tỉnh lộ 976 (nhà ông Cầu)	Đến ngã 3 Chùa Chót	350	390	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
2	Phú Tòng - Bung Xúc - Giá Tiểu	Bắt đầu từ trụ sở ấp Phú Tòng	Đến hết ranh đất nhà ông Trọng	350	390	
3	Giá Tiểu - Đay Tà Ni	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Sáu Điện	Đến cầu Chùa Chót	270	300	
4	Lộ Sóc Đồn - Giá Tiểu	Bắt đầu từ Tỉnh lộ 976 (đầu lộ Giá Tiểu)	Đến cầu nhà ông Tấn	320	360	
5	Lộ Cả Vĩnh - Bung Xúc	Bắt đầu từ Tỉnh lộ 976 (cổng Cả Vĩnh)	Đến cầu nhà ông Năm Phù	320	360	
6	Lộ Nước Mặn - Bung Xúc	Bắt đầu từ Tỉnh lộ 976 (nhà Sơn Nhàn)	Đến hết ranh đất nhà máy bà Yến	270	300	
7	Lộ Nước Mặn - Phú Tòng	Bắt đầu từ Tỉnh lộ 976 (cổng Nước Mặn)	Đến hết ranh đất nhà ông Huỳnh Quốc Bảo	500	550	
8	Lộ Sóc Đồn - Đay Tà Ni - Giá Tiểu	Bắt đầu từ Tỉnh lộ 976 (trụ sở ấp Sóc Đồn)	Đến cầu nhà bà Hoa	350	380	
9	Lộ Sóc Đồn	Bắt đầu từ ranh đất nhà bà Dương	Đến hết ranh đất nhà thầy Lành	350	380	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà thầy Viễn	Đến miếu Ông Bồn	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
10	Lộ Cù Lao	Bắt đầu từ ranh đất kho Sáu Điệu	Đến hết ranh đất nhà bà Hiền	250	280	
11	Lộ Cù Lao - Cái Giá	Bắt đầu từ Tỉnh lộ 976 (nhà ông Đào Dên)	Đến hết ranh đất nhà ông Phan Sua	250	280	
12	Lộ Sóc Đồn	Bắt đầu từ Tỉnh lộ 976 (nhà ông Cường)	Đến hết ranh đất nhà ông Trần Sôl	250	280	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Lễn	Đến hết ranh đất nhà bà Lâm Thị ChuôL	250	280	
		Bắt đầu từ Tỉnh lộ 976 (nhà ông Kim Chung)	Đến sau nhà bà Hương	300	340	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Trần Bình Dinh	Đến hết ranh đất nhà bà Huỳnh Thị Hường	320	350	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà ông 9 Thân	Đến trạm y tế	500	550	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Chánh	Đến hết ranh đất nhà bà Thủy	500	550	
13	Cái Giá	Bắt đầu từ ranh đất nhà Lý Dũng	Đến cầu Chùa Chót	300	340	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
14	Lộ Sóc Đồn - Đay Tà Ni	Bắt đầu từ Tỉnh lộ 976 (cầu Sóc Đồn)	Đến cầu Chùa Chót	300	340	
15	Lộ Đay Tà Ni	Bắt đầu từ cầu Chùa Chót	Đến cầu nhà ông Danh Sai	250	280	
16	Lộ Cái Giá - Đay Tà Cao	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Sơn By	Đến giáp ranh thị trấn Châu Hưng (đường bãi rác)	270	300	
17	Lộ Sóc Đồn	Bắt đầu từ ranh đất nhà bà Lâm Thanh Thủy	Đến hết ranh đất nhà bà Trần Thị Mão	250	280	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà bà Lê Minh Hoa	Đến hết ranh đất nhà bà Trịnh Ngọc Phú	250	280	
18	Lộ Cù Lao	Bắt đầu từ ranh đất nhà bà Nguyễn Thị Mi	Đến ngã 3 hết kho Văn Hiên	250	280	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Lý Văn Hóa	Đến hết ranh đất nhà ông Thạch Huỳnh Tha	300	340	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Nguyễn Quang Trung	Giáp đất Chùa Đầu	250	280	
19	Lộ Cái Giá	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Lâm Hiếu Thảo	Cầu nhà ông Hiệp	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
		Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Triệu Núp	Cầu nhà ông Huỳnh Na Si	250	280	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà bà Hoa Ry	Cầu nhà Bánh Tốt	250	280	
20	Lộ Bung Xúc	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Võ Văn Đáng	Đến hết ranh đất nhà ông Nguyễn Văn Chánh	300	340	
21	Giá Tiểu	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Ngô Văn Sơn	Đến cầu giáp ấp Mặc Đây	250	280	
22	Phú Tòng	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Huỳnh Quốc Bảo	Đến cầu nhà Hòa giáp ranh Châu Hưng	300	340	
23	Lộ Giá Tiểu	Bắt đầu từ cầu nhà ông Dũng	Đến hết ranh đất nhà ông Bảy	250	280	
24	Lộ Bung Xúc	Bắt đầu từ cầu nhà ông Thanh	Đến cầu nhà ông Chênh	250	280	
25	Lộ Cả Vĩnh	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông 8 Tiến	Đến hết ranh đất nhà ông Chiều	250	280	
26	Lộ Cả Vĩnh - Nước Mặn	Bắt đầu từ ranh đất nhà công Cả Vĩnh	Đến hết ranh đất nhà ông Thạch Mết	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
27	Lộ Cù Lao	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Thương	Đến giáp Chùa Đầu	300	340	
28	Lộ Cái Giá	Bắt đầu từ Chùa Chót (phía sau)	Đến cầu nhà ông Quên	250	280	
29	Lộ Nước Mặn	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Vui	Đến hết ranh đất nhà ông Đông	250	280	
30	Lộ Cù Lao	Bắt đầu từ Tỉnh lộ 976 (Hương lộ 6)	Đến hết ranh đất nhà Sáu Tâm (kho Tài Nguyên 2)	250	280	
31	Lộ Cả Vĩnh	Bắt đầu từ cống Cả Vĩnh	Đến hết ranh đất nhà ông Tám Bực	250	280	
32	Lộ Cả Vĩnh	Bắt đầu từ cống Cả Vĩnh	Đến hết ranh đất nhà ông Thông	250	280	
33	Lộ Nước Mặn	Bắt đầu từ Tỉnh lộ 976 (Hương lộ 6)	Sông Bạc Liêu	250	280	
34	Lộ Cái Giá	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Tha	Đến hết ranh đất nhà Sơn Sà Miêl	270	300	
35	Lộ Bung Xúc	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Thanh	Đến cầu ông Chên	270	300	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
II. 5	XÃ HƯNG THÀNH					
1	Lộ Gia Hội - Quốc Kỳ	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Dương Văn Thành	Đến hết ranh đất nhà ông Phạm Văn Hiền	250	280	
2	Đường đê bao	Bắt đầu từ Tỉnh lộ 976 (nhà ông Thê)	Đến cầu treo Vàm Lèo	450	480	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Phạm Văn Đệ	Đến hết ranh đất nhà ông Nguyễn Văn Tới	300	340	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Bành Văn Phén	Đến hết ranh đất nhà ông Nguyễn Văn Tập	450	480	
3	Lộ Quốc Kỳ	Bắt đầu từ tỉnh lộ 976 (nhà bà Hồng)	Đến cầu 4 Bal	500	550	
4	Lộ Quốc Kỳ - Phú Tòng	Bắt đầu từ cầu ông Nhiều	Đến cầu ông Móm	700	760	
5	Lộ Phú Tòng - nhà thờ	Bắt đầu từ cầu ông Móm	Đến cầu 6 Lành	450	480	
6	Kênh Thông Lưu	Bắt đầu từ cầu Thông Lưu	Đến hết ranh đất nhà bà Loan	250	280	
7	Lộ Xẻo Nhào	Bắt đầu từ ranh đất trường cấp 2	Đến hết ranh đất nhà ông Nguyễn Văn Tập	450	480	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
8	Lộ ấp Ngọc Được	Bắt đầu từ ranh đất nhà Ánh Hồng	Đến cầu ông Thảo	260	290	
		Bắt đầu từ cầu ông Chuối	Đến cầu Út Dân	260	290	
		Bắt đầu từ cầu Út Dân	Đến hết ranh đất nhà ông 9 Bé	260	290	
9	Lộ Vườn cò	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Hăng	Đến cầu Hai Ngươn	260	290	
10	Lộ Vườn cò - Xẻo Nhào	Bắt đầu từ cầu Hai Ngươn	Đến hết ranh đất nhà ông 9 Hòa	260	290	
11	Lộ ấp Gia Hội	Bắt đầu từ trạm y tế (cũ)	Đến hết ranh đất nhà bà Kim Thuần	300	340	
12	Lộ ấp Xẻo Nhào - Hoàng Quân 3	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Hai Rẫy	Cổng Hoàng Quân III	300	340	
13	Lộ Vườn cò - Hoàng Quân 1	Bắt đầu từ cầu ông 5 Thoại	Cầu Hoàng Quân I (nhà ông Út Gờ)	260	290	
14	Lộ ấp Năm Căn - Xẻo Nhào	Bắt đầu từ cầu ông 3 Tiến	Cầu Thanh niên	250	280	
15	Lộ Xẻo Nhào	Bắt đầu từ cầu Thanh niên	Cầu ông Bảnh	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
16	Lộ Hoàng Quân 2	Bắt đầu từ cầu ông Thảo	Cầu ông Bình	250	280	
17	Đê bao ấp Năm Căn	Kênh nội đồng (giáp với phần đất nhà ông Mã)	Cổng Nước Mặn	270	300	
18	Lộ Quốc Kỳ	Kênh nội đồng (giáp với phần đất nhà ông 5 Đức)	Đến kênh ông cha (hết phần đất nhà ông Cường)	250	280	
II.6	XÃ LONG THẠNH					
1	Lộ tẻ bờ sông Cầu Sập	Bắt đầu từ Quốc lộ 1 (Quỹ tín dụng)	Đến Cây xăng Minh Hoàng	750	820	
2	Lộ ấp Trà Khứa	Bắt đầu từ cầu Trà Khứa	Đến ranh Nhà Văn hóa ấp Trà Khứa	650	740	
		Bắt đầu từ ranh Nhà Văn hóa ấp Trà Khứa	Đến hết ấp Trà Khứa (nhà ông Châu)	550	600	
3	Lộ ấp Trà Khứa	Bắt đầu từ cầu Trà Khứa	Đến cầu bà Thuận	350	380	
4	Lộ Béc Hen Lớn - Tân Long - Tràm Một	Bắt đầu từ giáp ranh Phường 8, thành phố Bạc Liêu	Đến cống Cầu Sập	700	770	
		Bắt đầu từ cống Cầu Sập (ngã tư đường)	Đến giáp xã Châu Thới	450	480	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
5	Lộ Béc Hen Lớn - Cây Điều	Bắt đầu từ cống Cầu Sập	Đến cầu 5 Râu	350	380	
6	Đường Cái Tràm A2 - P.Thạnh 2	Bắt đầu từ cái Tràm A2 (miếu Bà)	Đến sông Dàn Xây	550	600	
7	Đường vào Đình Tân Long	Bắt đầu từ lộ Cầu Sập - Ninh Quới - Ngan Dừa	Đến Đình Tân Long	400	440	
8	Đường vào Đình Tân Long	Bắt đầu từ Đình Tân Long	Đến chùa Ông Bồn	300	340	
9	Lộ Bàu Rán	Bắt đầu từ cầu 7 Cung	Đến chợ Cái Tràm (QL1)	300	340	
		Bắt đầu từ cống 7 Phát	Đến ngã tư 7 Lóc	350	380	
10	Lộ Thới Chiến	Bắt đầu từ cầu ông Khém	Đến cầu Thanh niên	350	380	
11	Lộ Béc Nhỏ	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Lê Văn Thu	Đến hết ranh đất nhà ông Quách Văn Giá	300	340	
12	Lộ nhánh nhà ông Trương Văn Nói	Bắt đầu từ lộ nắn cua - Cầu Sập	Đến giáp lộ tè bờ sông Cầu Sập	700	770	
13	Lộ Cái Tràm A1 (song song QL1)	Bắt đầu từ trường tiểu học	Đến chùa Ông Bồn	450	490	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
14	Đường nhánh Cái Tràm A1 - Phước Thạnh 1	Các tuyến đường nhánh từ Quốc lộ 1	Đến sông Bạc Liêu	550	600	
15	Đường Phước Thạnh 1	Bắt đầu từ Quốc lộ 1 (nhà ông Nguyễn Thành Thiệt)	Đến hết ranh đất nhà bà Nguyễn Thị Dừa	550	600	
16	Đường Cái Tràm A2	Bắt đầu từ miếu Bà	Đến hết ranh đất nhà ông Đặng Văn Phước	300	340	
17	Đường Cái Tràm A2	Bắt đầu từ cầu ông Phước	Đến kênh 8 thước (PT2)	250	280	
18	Đường Long Hà (Cái Tràm 2)	Bắt đầu từ cầu Nguyễn Thành Ký	Đến giáp ranh Hòa Bình	300	340	
19	Đường Dân Xây	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Nguyễn Văn Tho	Đến kênh 8 thước (đất ông Phan Thanh Bình)	300	340	
20	Đường kênh ông Cấn	Bắt đầu từ cầu ông Cấn	Đến kênh 8 thước (nhà bà Lê Thị Kim Ba)	300	340	
21	Đường Cây Điều	Bắt đầu từ cầu 5 Râu	Đến nhà ông Lê Văn Ngừa	300	340	
22	Đường Béc Hen Nhỏ - Trà Khứa	Bắt đầu từ cầu Thanh niên	Đến cầu bà Thuận	300	340	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
23	Đường Tân Long - Béc Hen Lớn	Bắt đầu từ cầu 6 Tùng	Đến cầu ông Rê	350	380	
24	Đường Tân Long - Hòa Linh	Bắt đầu từ cống 6 Lợi	Đến cầu 7 Cung	350	380	
25	Đường Hòa Linh - Bàu Ráng	Bắt đầu từ ngã tư Bảy Lốc	Đến cầu 7 Cung	350	380	
26	Đường Hòa Linh	Bắt đầu từ chợ Cái Tràm	Đến cầu ông Huỳnh	300	340	
27	Đường Béc Hen Lớn	Bắt đầu từ cầu ông Rê	Đến cầu ông Hường	350	380	
28	Đường Béc Hen Nhỏ	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Bùi Văn Tách	Đến hết ranh đất nhà ông Mã Văn Hấu	300	340	
29	Đường Béc Hen Nhỏ	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Mã Văn Hấu	Đến hết ranh đất nhà bà Nguyễn Tuyết Hân	300	340	
30	Đường Béc Hen Nhỏ	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Mã Văn Hấu	Đến hết ranh đất nhà ông Quách Văn Giá	300	340	
31	Đường Béc Hen Nhỏ	Bắt đầu từ cầu ông Dũng	Đến hết ranh đất nhà ông Huỳnh Văn Hai	250	280	
32	Lộ kênh bà Hai Sinh	Bắt đầu từ lộ Cầu Sập - Ninh Quới - Ngan Dừa	Đến nhà ông Ngô Hoàng Oanh		340	Bổ sung

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
33	Lộ Hòa Linh - Bàu Ráng	Bắt đầu từ cầu ông Huỳnh	Đến cầu ông Hiền		340	Bổ sung
34	Lộ Cây Điều - Tràm Một	Bắt đầu từ cầu Út Đèo	Đến cầu ông Liêm		280	Bổ sung
35	Lộ kênh 8 thước	Bắt đầu từ lộ Dàn Xây (nhà ông Phan Thanh Bình)	Đến đường Cái Tràm A2		280	Bổ sung
II.7	XÃ VĨNH HƯNG					
1	Đường Cầu Sập - Ninh Quới	Bắt đầu từ cầu Ba Phụng	Đến cầu mới Vĩnh Hưng	2,500	2,800	
2	Lộ tẻ	Bắt đầu từ Ba Tân	Đến Tám Em - Chín Đình	380	420	
3	Đường Vĩnh Hưng - Thạnh Hưng 2	Bắt đầu từ cầu Vàm Đình	Đến hết ranh đất nhà Út Bồn (Lê Văn Bồn)	250	280	
4	Đường Trung Hưng 2	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Tám Em	Đến cầu Am	250	280	
5	Đường Trung Hưng 2	Bắt đầu từ cầu Am	Đến cầu Trần Nghĩa	250	280	
6	Đường Trung Hưng 2	Bắt đầu từ cầu Am	Đến giáp xã Vĩnh Hưng A	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
7	Đường Trần Nghĩa	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Ba Hải	Đến hết ranh đất nhà ông Rạng	280	310	
8	Đường Trần Nghĩa - Đông Hưng	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Ba Hải	Đến cầu 3 Gồm	280	310	
9	Đường Vĩnh Hưng - Đền thờ Bác	Bắt đầu từ cầu mới Vĩnh Hưng	Đến hết ranh đất nhà ông Tư Gậy	800	870	
		Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Tư Gậy	Đến hết ranh đất nhà ông Nguyễn Thanh Nam	600	650	
10	Tuyến HB15	Bắt đầu từ cầu Ba Phụng	Đến giáp ranh kinh xáng Hòa Bình	300	340	
11	Rạch Cây Giông	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Thông	Đến hết ranh đất nhà ông 5 Tòng	250	280	
12	Đường Út Bồn - Tư Bá	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Út Bồn	Đến hết ranh đất nhà Tư Bá	250	280	
13	Đường Chín Đô - 3 Ngự	Bắt đầu từ cầu Vàm Đình	Đến hết ranh đất nhà ông Súa	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
14	Đường miếu Chủ Hai - 8 Hố	Bắt đầu từ miếu Chủ Hai	Đến hết ranh đất nhà ông 8 Hố	250	280	
15	Đường bà Bé - ông On	Bắt đầu từ ranh đất nhà bà Bé	Đến hết ranh đất nhà ông On	250	280	
16	Đường cầu Thanh niên - giáp ranh Minh Diệu	Bắt đầu từ cầu Thanh niên	Đến giáp ranh xã Minh Diệu	250	280	
17	Tuyến đường bà Quách	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Tư Lũy	Đến hết ranh đất nhà ông 7 Lý	250	280	
18	Đường Thanh Hưng 1	Bắt đầu từ ranh đất nhà Bảy Tàu	Đến giáp ranh Vĩnh Hưng A	250	280	
19	Đường Trần Nghĩa giáp xã Vĩnh Hưng A	Bắt đầu từ cầu Trần Nghĩa	Đến cầu ông Ba Giai	250	280	
20	Đường kênh xáng Hòa Bình	Bắt đầu từ ranh đất nhà 2 Tây	Đến hết ranh đất nhà ông Bảnh	250	280	
21	Đường khu nhà lồng chợ Vĩnh Hưng	Các tuyến đường nội bộ khu nhà lồng chợ Vĩnh Hưng			1,500	Bổ sung
22	Tuyến Tam Hưng - ấp Trung Hưng 1A	Bắt đầu từ cầu Vĩnh Hưng	Đến giáp ranh ấp Trung Hưng 1A, xã Vĩnh Hưng A		380	Bổ sung

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
23	Đường ông Quang - ông Nền	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Quang	Đến hết ranh đất nhà ông Nền		260	Bổ sung
24	Tuyến đường ấp Trung Hưng 2	Bắt đầu từ cầu Thanh niên	Đến hết ranh đất nhà ông Hoàng Em		260	Bổ sung
II.8	XÃ VĨNH HƯNG A					
1	Lộ Tháp cổ	Bắt đầu từ lộ Cầu Sập - Ninh Quới - Ngan Dừa	Đến hết ranh đất nhà ông Hoàng Chiến	400	440	
2	Đường Trung Hưng 1A	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Sách	Đến Cổng chào Trung Hưng 1A	320	350	
3	Đường Trung Hưng 1B	Bắt đầu từ Cổng chào Trung Hưng 1A	Đến hết ranh đất nhà ông Bảy Quýt	250	280	
4	Lộ Cầu Sập - Ninh Quới - Ngan Dừa	Bắt đầu từ cầu mới Vĩnh Hưng	Đến cách cầu mới Vĩnh Hưng 100m (về phía xã Vĩnh Hưng)	1,050	1,150	
5	Lộ Cầu Sập - Ninh Quới - Ngan Dừa	Bắt đầu từ cầu mới Vĩnh Hưng	Đến cách cầu mới Vĩnh Hưng 100m (về phía xã Vĩnh Hưng A)	1,050	1,150	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
6	Lộ Cầu Sập - Ninh Quới - Ngan Dừa	Bắt đầu từ cách cầu mới Vĩnh Hưng 100m (về phía xã Vĩnh Hưng A)	Đến hết ranh đất nhà ông Lê Quang Rinh	800	870	
7	Đường Trung Hưng - Bắc Hưng	Bắt đầu từ cầu ngang kênh xáng	Đến giáp ranh xã Vĩnh Hưng	250	280	
8	Lộ Cầu Sập - Ninh Quới - Ngan Dừa	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Lê Quang Rinh	Đến giáp ranh xã Hưng Phú huyện Phước Long	800	860	
9	Đường Trung Hưng III - Mỹ Trinh	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông 3 Nhuận	Đến hết ranh đất nhà ông 3 Khanh	250	280	
10	Đường Mỹ Trinh	Bắt đầu từ hết ranh đất nhà ông 3 Khanh	Đến cầu Thanh niên	250	280	
11	Đường Trung Hưng 1B - Mỹ Phú Đông	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Hoàng Chiến	Đến hết ranh đất nhà ông Dạn	270	300	
12	Đường Mỹ Phú Đông	Bắt đầu từ ranh đất nhà bà Mỹ Linh	Đến hết ranh đất nhà ông Phạm Văn Non	250	280	
13	Đường Mỹ Phú Đông	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông 4 Quân	Đến hết ranh đất nhà ông Phạm Chí Nguyên	250	280	
14	Đường Trung Hưng 1B	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông 7 Quýt	Đến hết ranh đất nhà ông Lý Em	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
15	Đường Trung Hưng 1B	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông Huỳnh Văn Tạng	Đến hết ranh đất nhà ông Đỗ Văn Mẫn	250	280	
16	Đường Trung Hưng - Trung Hưng III	Bắt đầu từ cầu kênh xáng	Đến hết ranh đất nhà ông 5 Tính	250	280	
17	Đường Trung Hưng III	Bắt đầu từ hết ranh đất nhà ông 5 Tính	Đến hết ranh đất nhà ông 2 Nghé	250	280	
18	Đường Trung Hưng III - Nguyễn Điền	Bắt đầu từ hết ranh đất nhà ông 2 Nghé	Đến hết ranh đất nhà ông 3 Hồng	250	280	
19	Đường Nguyễn Điền - Trung Hưng	Bắt đầu từ hết ranh đất nhà ông 3 Hồng	Đến hết ranh đất nhà ông Kỳ Phùng	250	280	
20	Đường Bắc Hưng	Bắt đầu từ ranh đất nhà ông 10 Lạc	Đến hết ranh đất nhà bà Cứng	250	280	
21	Đường dẫn lên cầu mới Vĩnh Hưng	Bắt đầu từ lộ nắn cua - Cầu Sập	Đến cầu mới Vĩnh Hưng	850	900	
22	Tuyến Bắc Hưng - Nguyễn Điền	Bắt đầu từ ranh đất nhà Út Tịnh	Đến cầu bà Đô	250	280	
23	Lộ Nguyễn Điền	Bắt đầu từ cầu bà Đô	Đến giáp ranh Sóc Trăng	250	280	

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
24	Lộ Mỹ Trinh - Trung Hưng 1B	Bắt đầu từ ranh đất nhà Chín Là	Đến Nhà Văn hóa ấp Trung Hưng 1B	250	280	
25	Lộ Mỹ Phú Đông	Bắt đầu từ ranh đất nhà Chín Hương	Đến hết ranh đất nhà ông Ba Nhân	250	280	
26	Đường Bắc Hưng	Bắt đầu từ nhà Út Anh	Đến nhà ông Chiến		280	Bổ sung
27	Đường Trung Hưng 3	Bắt đầu từ cầu 2 Nghé	Đến nhà ông Tư Công		280	Bổ sung
28	Đường Bắc Hưng - Nguyễn Điền	Bắt đầu từ Trường Tiểu học điểm Bắc Hưng	Đến cầu ông Cuội		280	Bổ sung
29	Đường Trung Hưng 1A - Trung Hưng 1B	Bắt đầu từ cầu Út Mân	Đến cầu ông Sanh		280	Bổ sung
30	Đường Phú Mỹ Phú Đông	Bắt đầu từ cầu Tám Hương	Đến nhà ông Nhật		280	Bổ sung
31	Đường Trung Hưng 1A - Trung Hưng 1B	Bắt đầu từ giáp xã Vĩnh Hưng	Đến cầu từ thiện số 97		280	Bổ sung
32	Đường Mỹ Trinh	Bắt đầu từ cầu Út Biều	Đến nhà Năm Thanh		280	Bổ sung

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
33	Đường Nguyễn Diên	Bắt đầu từ cầu Hai Lóc	Đến cầu Chín Thù		280	Bổ sung
34	Đường Trung Hưng 1B - Mỹ Phú Đông	Bắt đầu từ cầu Ba Phương	Đến nhà ông Hồi		280	Bổ sung
35	Đường Bắc Hưng	Bắt đầu từ cầu Quýt Xiêm	Đến nhà ông Loan Đi		280	Bổ sung
36	Đường Trung Hưng 1A	Bắt đầu từ giáp xã Vĩnh Hưng	Đến nhà bà Cúc		280	Bổ sung
37	Đường Mỹ Trinh	Bắt đầu từ nhà ông Vệ	Đến nhà ông Thơ		280	Bổ sung
38	Đường Trung Hưng	Bắt đầu từ cầu Cà Ba	Đến nhà Bảy Minh		280	Bổ sung
39	Đường Nguyễn Diên	Bắt đầu từ cầu bà Đô	Giáp ranh tỉnh Sóc Trăng		280	Bổ sung
40	Đường Mỹ Trinh	Bắt đầu từ cầu ông Điện	Đến nhà Năm Thanh		280	Bổ sung
41	Đường dẫn vào Tháp cổ	Giáp đường Tháp cổ	Đến Khu di tích Tháp cổ		250	Bổ sung

STT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất 2020 - 2024	Giá đất điều chỉnh	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
42	Đường Mỹ Phú Đông	Bắt đầu từ nhà ông Non	Đến nhà ông Tâm		250	Bổ sung
43	Đường Trung Hưng 1A	Bắt đầu từ nhà ông Nguyễn	Đến nhà ông Bảnh		250	Bổ sung
44	Đường Trung Hưng 1A	Bắt đầu từ nhà ông Hai Hồng	Đến nhà ông Hai Thức		250	Bổ sung